TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC QUANG** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-VDS	*Bắc Quang, ngày 18 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thị Dạ Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Bà Phạm Mai Thắm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm C khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2019/TLST-VDS, ngày 06 tháng 8 năm 2019 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2019/QĐST-VDS, ngày 12 tháng 12 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Hà Văn C, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn N, xã Th, huyện Q, tỉnh G.

Người bị yêu cầu: Chị Hồ Thị Tr; sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã Th, huyện Q, tỉnh G.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 14/5/2019, bản tự khai ngày 09/8/2019 và tại phiên họp, người yêu cầu là anh Hà Văn C trình bày: Anh và chị Hồ Thị Tr chung sống với nhau từ năm 2007 nhưng đến năm 2008 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Bắc Quang, anh chị lấy nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán của địa phương. Sau khi cưới, chị Tr chuyển khẩu từ xã N, huyện H, tỉnh K về nhập khẩu vào nhà anh tại thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh G và cùng sinh sống với anh ở thôn N, xã T. Quá trình chung sống, thời gian đầu anh chị chung sống với nhau hạnh phúc và sinh được 01 con chung là cháu Hà Văn P, sinh ngày 23/02/2007.

Đầu năm 2011 mâu thuẫn vợ chồng phát sinh, đến tháng 7 năm 2011 thì chị Hồ Thị Tr tự ý bỏ nhà đi không bàn bạc gì với anh và cũng từ đó cho đến nay chị Tr cắt đứt liên lạc, không cung cấp địa chỉ mới cho anh và gia đình, cũng không khai báo tạm vắng với chính quyền địa phương, mặc dù anh liên hệ với người thân thích trong gia đình và bạn bè của chị Tr nhưng không có kết quả nên anh làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Hồ Thị Tr mất tích.

Tại phiên họp anh Hà Văn C vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Tòa án tuyên bố chị Hồ Thị Tr mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự để chấp nhận yêu cầu của anh Hà Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Anh Hà Văn C có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Hồ Thị Tr, sinh năm 1985; nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh G mất tích, căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ pháp luật của việc dân sự là "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

[2] Về nội dung yêu cầu giải quyết: Ngày 14/5/2019 anh Hà Văn C có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Hồ Thị Tr, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh G mất tích. Tòa án đã ban hành Quyết định số 03/2019/QĐ-TA, ngày 06/8/2019 thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Hồ Thị Tr và đăng tin tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trên cổng thông tin điện tử của Tòa án vào ngày 11/8/2019; nhắn tin trên Đài tiếng nói Việt Nam vào 17 giờ 30 phút ngày 15, 16, 17 tháng 8 năm 2019; nhắn tin trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp 66, 67, 68 ra các ngày 16, 21, 23 tháng 8 năm 2019, thời hạn nhắn tin tìm kiếm là 04 tháng, nhưng từ khi nhắn tin tìm kiếm đến nay vẫn không nhận được tin tức gì của chị Hồ Thị Tr. Đại diện chính quyền địa phương nơi chị Tr cư trú xác nhận: Chị Hồ Thị Tr, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT: Thôn N, xã T, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang có nơi cư trú cuối cùng là: Thôn N, xã T, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang và đã biệt tích từ năm 2011 đến nay không có tin tức xác thực về chị Tr hiện nay đang sống ở đâu. Tại phiên họp anh Hà Văn C xác định ngày 16 tháng

7 năm 2011 chị Hồ Thị Tr đã bỏ nhà đi, khi đi không cung cấp địa chỉ nơi ở mới cho anh và gia đình, cũng không khai báo tạm vắng với chính quyền địa phương, từ đó cho đến nay cũng không có tin tức xác thực là còn sống hay đã chết.

Xét thấy yêu cầu tuyên bố chị Hồ Thị Tr, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã T, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang mất tích của anh Hà Văn C là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự và khoản 3 Điều 27, Điều 387, 388 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự nên cần chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Hà Văn C phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của anh Hà Văn C đối với chị Hồ Thị Tr.

Tuyên bố chị Hồ Thị Tr, sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn N, xã T, huyện Q, tỉnh G mất tích.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hà Văn C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0000856 ngày 06 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; đối với đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày quyết định được niêm niêm yết.Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã T; huyện Q, tỉnh G
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Nhung